

Bắc Kạn, ngày 18 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua¹

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Văn bản số 111/HĐND-VP ngày 11/6/2025 của HĐND tỉnh về cho ý kiến xây dựng Nghị quyết đối với Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 05/6/2025 của UBND tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Bắc Kạn xem xét thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025, gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, hằng năm UBND cấp huyện có trách nhiệm lập Kế hoạch sử dụng đất để trình UBND cấp tỉnh phê duyệt. UBND cấp tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này².

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại một số địa phương có phát sinh mới công trình, dự án phải thu hồi đất; các công trình, dự án cấp bách quan trọng để đảm bảo đời sống nhân dân; các công trình, dự án phải chuyển

¹ Tại các Nghị quyết: số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025

² Tại Khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai năm 2024: “5. Trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này”.

mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác và điều chỉnh tên chủ đầu tư đã được HĐND tỉnh thông qua để thực hiện dự án đầu tư trong năm 2025. Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025 tại kỳ họp thứ 30 (kỳ họp thường lệ), HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 là cần thiết và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích: Việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025 là căn cứ, cơ sở pháp lý để xây dựng, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, thực hiện công tác thu hồi, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo: Tuân thủ theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát, tổng hợp các công trình, dự án phải thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất.

Cơ quan chuyên môn, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đã xem xét, thống nhất danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch và xem xét điều chỉnh tên chủ đầu tư đã được HĐND tỉnh thông qua để trình HĐND tỉnh; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh để đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Bắc Kạn và trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. **Bố cục:** Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất; điều chỉnh tên chủ đầu tư đã được HĐND tỉnh thông qua gồm 03 Điều và có 02 phụ lục danh mục kèm theo.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Thông qua danh mục bổ sung **22** công trình, dự án³ phải thu hồi đất, để thực hiện trong năm 2025. *(Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo)*

2.2. Điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án⁴ đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025 *(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)*.

2.3. Tổ chức thực hiện

- Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.
- Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

(Hồ sơ kèm theo Tờ trình gồm: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và phụ lục kèm theo).

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên (để trình);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CVP, các PCVP;

Gửi bản giấy:

- Như trên (để trình);
- Lưu: VT, TH, Minh Hồng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Bình

³ Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 05 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 05 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn: 04 công trình, dự án; Huyện Na Ri: 02 công trình, dự án; Huyện Ba Bể: 01 công trình, dự án; Huyện Bạch Thông: 03 công trình, dự án; Huyện Pắc Nặm: 01 công trình, dự án và thành phố Bắc Kạn: 01 công trình, dự án.

⁴ Các Dự án: Phát triển đô thị tuyến đường tránh Cụm công nghiệp Huyện Tụng và Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cơ bản các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn: (Cụm công nghiệp Vằng Mười và Cụm Công nghiệp Nam Bằng Lũng)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua¹

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 30**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2025 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung 22 công trình, dự án² phải thu hồi đất, để thực hiện trong năm 2025. (Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án³ đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày

¹ Tại các Nghị quyết: số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025

² Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 05 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 05 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn: 04 công trình, dự án; Huyện Na Rì: 02 công trình, dự án; Huyện Ba Bể: 01 công trình, dự án; Huyện Bạch Thông: 03 công trình, dự án; Huyện Pác Nặm: 01 công trình, dự án và thành phố Bắc Kạn: 01 công trình, dự án.

³ Các Dự án: Phát triển đô thị tuyến đường tránh Cụm công nghiệp Huyện Tụng và Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cơ bản các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn: (Cụm công nghiệp Vằng Mười và Cụm Công nghiệp Nam Bằng Lũng)

23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025. (Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 30 (kỳ họp thường lệ) thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh

Phụ lục 02

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH TÊN CHỦ ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên công trình, dự án	Các Nghị quyết đã được thông qua	Tên chủ đầu tư công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua	Tên chủ đầu tư công trình, dự án đề nghị được điều chỉnh	Ghi chú
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cơ bản các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Cụm công nghiệp Vàng Mươi)	Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại (Sở Công Thương)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	Điều chỉnh tên Chủ đầu tư theo Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn
2	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cơ bản các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Công nghiệp Nam Bằng Lũng)	Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại (Sở Công Thương)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	Điều chỉnh tên Chủ đầu tư theo Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn
3	Phát triển đô thị tuyến đường tránh Cụm công nghiệp Huyện Tụng	Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025	Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc chấp thuận nhà đầu tư	UBND thành phố Bắc Kạn	Liên danh Công ty CP Đầu tư và Phát triển bất động sản P.H.I Bắc Kạn - Công ty CP Xây dựng và Đầu tư Thăng Long

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
HUYỆN CHỢ ĐỒN										
1	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Bản Chang, xã Bằng Phúc thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Bằng Phúc	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án		8.200,6			8.200,6	Dự án đã được HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 với diện tích đất trồng lúa là 350m ² . Nay đăng ký chuyển mục đích 8.200,6m ² đất rừng sản xuất
2	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Bản Lác-Khuổi Vưa, xã Quảng Bạch thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Quảng Bạch	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án		10.185,7			10.185,7	Dự án đã được HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 với diện tích đất trồng lúa là 4600m ² . Nay đăng ký chuyển mục đích 10185,7m ² đất rừng sản xuất
3	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Nà Hin-Nà Kẹn, xã Quảng Bạch thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Quảng Bạch	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án		6.134,1			6.134,1	Dự án đã được HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 với diện tích đất trồng lúa là 4600m ² . Nay đăng ký chuyển mục đích 6134,1m ² đất rừng sản xuất
4	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Nà Chang, xã Đồng Thắng thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Đồng Thắng	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án		6.650,8			6.650,8	Dự án đã được HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 với diện tích đất trồng lúa là 1900m ² . Nay đăng ký chuyển mục đích 6650,8m ² đất rừng sản xuất
5	Ban QLDA ĐTXD huyện Chợ Đồn	Dự án Kè bảo vệ trường Mầm non Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Xã Yên Thịnh	Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Chợ Đồn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	500,0					
Tổng					500,0	31.171,2	0,0	0,0	31.171,2	

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
II HUYỆN CHỢ MỚI										
1	Công ty CP chăn nuôi công nghệ cao Thanh Mai	Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi lợn thịt công nghệ cao tại xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới	Xã Thanh Mai	Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 08/6/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án		48.817,0	26.914,0		21.903,0	
2	Công ty Cổ phần gốm xây dựng Quảng Chu	Nhà máy sản xuất gạch tuynel công nghệ cao Quảng Chu	Xã Quảng Chu	Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	73.000,0	6.800,0	1.000,0		5.800,0	
3	Công ty cổ phần Dược phẩm Quốc tế	Dự án sản xuất sản phẩm mỹ phẩm, trà hoa từ thảo dược	Xã Quảng Chu	Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư		13.700,0			13.700,0	
4	Công ty Cổ phần chăn nuôi Ánh Dương miền Bắc	Dự án đầu tư chăn nuôi lợn công nghệ cao Ánh Dương Bắc Kạn	Xã Thanh Mai	Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 về Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án		116.000,0	6.000,0		110.000,0	
5	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển nông nghiệp DKFARM	Dự án đầu tư chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao giai đoạn II tại xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Xã Thanh Thịnh	Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án		248.909,9			248.909,9	
Tổng					73.000,0	434.226,9	33.914,0	0,0	400.312,9	
III HUYỆN NGÂN SƠN										
1	Doanh nghiệp tư nhân Cao Bắc	Xưởng tận thu, chế biến kim loại và sản xuất vật liệu xây dựng	Xã Đức Vân	Quyết định số: 405/QĐ-UBND ngày 14/03/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về điều chỉnh chủ trương đầu tư	95.980,0	95.980,0			95.980,0	

[illegible]

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ Phai Khít, xã Đồng Xá thuộc Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn	Xã Đồng Xá	Quyết định số 3159/QĐ-BNN-KH ngày 19/7/2021 của Bộ NN&PTNT về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1758/QĐ-BNN-TL ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt dự án: Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn		500,0	500,0			Công trình đã được thông qua tại các Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025 của HĐND tỉnh với tổng diện tích là 92.246,2,0m ² . (trong đó có chuyển mục đích đất trồng lúa là 16.100,0m ² , đất rừng sản xuất 28.500m ²). Nay đăng ký bổ sung chuyển mục đích 500m ² đất trồng lúa. Tổng diện tích không đổi
2	UBND xã Dương Sơn	Tuyến liên thôn Nà Cà, xã Dương Sơn - Khuổi Căng, xã Quang Phong, huyện Nà Rì	Xã Dương Sơn	Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 14/6/2025 của UBND xã Dương Sơn về phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư dự án	24.000,0	20.800,0			20.800,0	
Tổng					24.000,0	21.300,0	500,0	0,0	20.800,0	
V	HUYỆN BA BÈ									

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Căn cứ pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m2)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m2)	Trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn	Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể	Xã Quảng Khê và xã Khang Ninh	Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể	30.000,0	30.000,0			30.000,0	Công trình đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; Nghị quyết số 90/NQ-QHĐND ngày 10/12/2024 với tổng diện tích thu hồi đất là 785.000m ² trong đó: Đất trồng lúa 90.000m ² ; đất rừng sản xuất 210.000m ² đất khác 485.000m ² ; nay đăng ký bổ sung chuyển mục đích 30.000m ² đất RSX trong tổng 485.000m ² đất khác. Phần diện tích đất này đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra thực địa ngày 6/6/2025
Tổng					30.000,0	30.000,0	0,0	0,0	30.000,0	
VI	HUYỆN BẠCH THÔNG									
1	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Hồ chứa nước Khuổi Linh, xã Quân Hà	Các xã Quân Hà, Tân Tú	Quyết định số 1758/QĐ- UBND ngày 05/5/2023 của Bộ NN&PTNT phê duyệt dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn; Quyết định số 1041/QĐ- BNN-TL ngày 11/4/2024 của Bộ NN&PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế cơ sở, cơ cấu kinh phí Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn		2.300	300		2000	Công trình được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 3/4/2025 với tổng diện tích thu hồi 170.148,7m ² (trong đó 40.356m ² đất trồng lúa, 93.694m ² đất rừng sản xuất). Nay đăng ký bổ sung chuyển mục đích 2000m ² đất rừng sản xuất và 300m ² đất trồng lúa. Tổng diện tích không thay đổi

STT	Tên tổ chức/đơn vị	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Cơ sở pháp lý	Dự kiến diện tích thu hồi đất (m ²)	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất (m ²)	Trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất (m ²)			Ghi chú
							Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)
2	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường Khuổi Cò, xã Dương Phong thuộc Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Dương Phong	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án		8.483			8.483	Công trình được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 với diện tích đất trồng lúa là 1.000m ² . Nay đăng ký chuyển mục đích 8.483m ² đất rừng sản xuất
3	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn	Tuyến đường thôn Nà Hìn, Nà Thoi, Boóc Khún xã Quang Thuận (tuyến nhánh G) thuộc Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Xã Quang Thuận	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án		500			500	Công trình được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2021; Số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 với diện tích đất trồng lúa 4.100m ² . Nay đăng ký chuyển mục đích 500m ² đất rừng sản xuất
Tổng						11.282,7	300,0	0,0	10.982,7	
VII HUYỆN PÁC NẠM										
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Đại Phúc	Mỏ cát sỏi Sông Năng (gồm Sông Năng 1, Sông Năng 2 và Sông Năng 3)	Xã An Thắng	Giấy phép thăm dò số 103/GP - UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc Cấp giấy phép thăm dò Khoáng sản; Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 03/06/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản	300.000,0	70.000,0	20.000,0			50.000,0
Tổng					300.000,0	70.000,0	20.000,0	0,0	50.000,0	
VIII THÀNH PHỐ BẮC KẠN										
1	Công ty CP Khoáng sản Việt Thắng	Dự án đầu tư Xây dựng công trình khai thác lộ thiên và chế biến đá vôi làm VLXD thông thường	Phường Xuất Hóa	Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản	10.000,0	10.000,0				
Tổng					10.000,0	10.000,0	0,0	0,0	0,0	
Tổng Cộng					777.265,9	861.128,4	62.921,7	0,0	788.206,7	